

Số: **153** /TGD-NS

Hà Nội, ngày **20** tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

I/ Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020:

2020 là năm có thể bạn không muốn nhớ lại, nhưng sẽ là năm bạn không thể quên. Năm 2020, thế giới đã dành trọn 365 ngày để ứng phó với SARS-CoV-2, chủng Virus corona mới gây ra đại dịch Covid-19. SARS-CoV-2 len lỏi khắp nơi, trong các bản tin nóng hổi, trong các từ khóa tìm kiếm trên internet, trong câu chuyện thường ngày, trong không khí và trong cơ thể của hàng chục triệu người... Đại dịch Covid - 19 không chỉ đẩy hệ thống y tế toàn cầu rơi vào khủng hoảng mà còn kéo theo cuộc khủng hoảng của kinh tế thế giới. Kinh tế thế giới được dự báo suy thoái nghiêm trọng nhất trong lịch sử, tăng trưởng của các nền kinh tế lớn đều giảm sâu do ảnh hưởng tiêu cực của dịch Covid-19.

Tính đến tháng 3/2021, Việt Nam đã phải trải qua 3 đợt chống đại dịch Covid-19, mỗi đợt kéo dài từ 1 đến 2 tháng, trong đó có những tỉnh, thành phố phải thực hiện cách ly toàn tỉnh, thành phố theo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ: Hà Nội, Đà Nẵng, Hải Phòng, Hải Dương, thành phố Hồ Chí Minh... Sau những chuỗi ngày căng mình chống dịch, nền kinh tế Việt Nam đã phải gánh chịu những ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh. Tuy nhiên, kết thúc năm 2020, kinh tế Việt Nam vẫn duy trì tăng trưởng với tốc độ tăng GDP đạt 2,91%. Trước những tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19, đó là một thành công của Việt Nam với tốc độ tăng thuộc nhóm nước cao nhất thế giới và là một trong 3 quốc gia có mức tăng trưởng tích cực ở Châu Á (cùng với Trung Quốc và Mi-an-ma) (Theo Tổng cục Thống kê).

Kết quả kinh doanh năm 2020 của Vinacontrol thể hiện qua bảng số liệu sau:

STT	Chỉ tiêu	2020 (đồng) Đã kiểm toán	2019 (đồng) Đã kiểm toán	2020/2019 (%)
1.	Tổng giá trị tài sản	352.852.584.671	352.249.419.906	100,17%
2.	Doanh thu thuần về cung cấp dịch vụ	578.926.836.723	563.271.887.447	102,78%
3.	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	46.211.697.137	44.066.267.288	104,87%
4.	Lợi nhuận khác	3.082.934	920.868.417	0,33%
5.	Lợi nhuận trước thuế	46.214.780.071	44.987.135.705	102,73%
6.	Lợi nhuận sau thuế	36.166.133.373	35.911.895.110	100,70%

Cùng với nhiều doanh nghiệp trong nước, Vinacontrol đã trải qua một năm 2020 đầy biến động và khó khăn. Phần lớn các mặt hàng đều có sự sụt giảm mạnh doanh thu. Trong tổng số 71 nhóm hàng hóa được thống kê: có 34 nhóm hàng hóa tăng trưởng và 37 nhóm hàng hóa giảm doanh thu so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên nhờ một số mặt hàng như gạo, hạt điều, dăm gỗ, than có sự tăng trưởng tích cực giúp Vinacontrol vẫn giữ được mức tăng trưởng doanh thu trong năm 2020. Trong đó, mặt hàng than có mức tăng trưởng mạnh nhất so với 2019 là 44,56%, đạt gần 65 tỷ đồng và xếp thứ hai về doanh thu sau mặt hàng hạt điều. Đứng vị trí thứ ba và thứ tư về doanh thu là nhóm mặt hàng dăm gỗ và nhóm dây chuyền sản xuất, máy móc thiết bị, lần lượt đạt 63 và 61 tỷ đồng.

Doanh thu nhóm dịch vụ phục vụ QLNN đạt 86 tỷ đồng, tăng 1,05% so với cùng kỳ năm trước và đóng góp 16,11% vào tổng doanh thu năm 2020 của Vinacontrol. Nhóm mặt hàng liên quan đến kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm và sản phẩm thép tăng trở lại sau nhiều năm sụt giảm doanh thu do chính sách nới lỏng kiểm tra của Chính phủ Việt Nam. Năm 2020 ghi nhận thêm doanh thu nhóm dịch vụ chứng nhận hợp quy sản phẩm điện – điện tử, với doanh thu đạt 895 triệu đồng. Nhìn chung, nhóm dịch vụ phục vụ QLNN vẫn đóng vai trò quan trọng khi duy trì mức đóng góp trung bình trên 17,31% mỗi năm vào tổng doanh thu của Vinacontrol. Đồng thời nhờ có hoạt động giám định, chứng nhận và thử nghiệm phục vụ QLNN, Vinacontrol tiếp cận được với nhiều doanh nghiệp để khai thác các dịch vụ liên quan khác.

Năm 2020 là một năm khó khăn của các dự án giám định theo ủy thác của nước ngoài khi chỉ thực hiện 3 dự án lớn và một số yêu cầu nhỏ khác, đạt doanh thu trên 37 tỷ đồng, giảm 26,19% so với năm 2019. Nguyên nhân do dự án KSO SCISI có sự sụt giảm mạnh về doanh thu, với mức giảm lên đến 40,60%.

Hoạt động đấu thầu tiếp tục mang lại hiệu quả với 30 trên 41 dự án/gói thầu trúng thầu, đạt tỷ lệ trúng thầu 85,7% với trị giá 71 tỷ đồng. Năm 2020 đã ghi nhận sự cố gắng và nỗ lực của Vinacontrol trong việc thực hiện Hợp đồng (đặc biệt là khu vực phía Nam), thông qua việc cung cấp dịch vụ giám định, bố trí nhân sự và thực hiện quy trình/phương pháp giám định. Vinacontrol đã ký được Hợp đồng với Công ty Nhiệt điện Duyên Hải, Công ty Nhiệt điện Nghi Sơn, Tổng Công ty Phát điện 1, cung cấp dịch vụ và dần lấy lại nguồn doanh thu bị mất trong năm 2018, 2019.

- *Tình hình kinh doanh của các Đơn vị năm 2020:*

+ *Vinacontrol Hà Nội:* 2020 là năm đặc biệt khó khăn của VNC Hà Nội. Một số mặt hàng chính chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu như máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ bị sụt giảm mạnh. Các dự án lớn đã đầu tư từ nhiều năm trước kết thúc, các dự án mới ít và quy mô nhỏ. Các dự án thuộc lĩnh vực y tế có nguồn vốn viện trợ gặp nhiều khó khăn do Ban QLDA không trực tiếp quản lý mà giao quyền tự chủ cho các bệnh viện, cơ sở y tế địa phương. Nhà nước tăng cường rà soát và thắt chặt việc thực thi pháp luật trong mua sắm đầu tư trang thiết bị y tế, tăng cường kiểm tra, thanh tra, thậm chí điều tra nếu có dấu hiệu vi phạm khiến các dự án đầu tư trong lĩnh vực y tế bị ngưng trệ... Do vậy, ngay từ đầu năm, Lãnh đạo Đơn vị đã xác định, để tiếp tục tăng trưởng thì cần phải có sự đổi mới đột phá, phải có thêm dịch vụ mới, hướng đi mới.

Trong lúc Đơn vị còn đang tìm giải pháp thì dịch Covid 19 bất ngờ xảy ra làm

nhiều kế hoạch, dự tính của Đơn vị thay đổi. Từ đơn vị đóng góp doanh thu đứng thứ hai trong toàn Tập đoàn, doanh thu năm 2020 của VNC Hà Nội chỉ đạt 59,25 tỷ, chiếm 10% trên tổng số doanh thu toàn Tập đoàn và đứng vị trí thứ tư về tỷ lệ đóng góp. Con số 70 tỷ doanh thu mà Đơn vị đạt được trong năm 2019 trở thành một mục tiêu thử thách cho năm 2021 và cả những năm tiếp theo.

+ *Vinacontrol Hải Phòng*: Năm 2020, Vinacontrol Hải Phòng cũng đã gặp những khó khăn chung do dịch Covid 19 đem lại. Tuy nhiên, ngay từ thời điểm phát sinh dịch, Ban Lãnh đạo Đơn vị đã xác định mục tiêu và quán triệt đến toàn thể cán bộ nhân viên: “*vừa phòng chống dịch bệnh, vừa tổ chức sản xuất kinh doanh, đảm bảo thu nhập cho người lao động*”. Kết thúc năm tài chính, mặc dù doanh số thực hiện chỉ bằng 96,84% so với 2019 nhưng các chỉ tiêu khác đều hoàn thành vượt mức kế hoạch, tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận lần lượt đạt 3,64% và 15,92% so với kế hoạch.

+ *Vinacontrol Quảng Ninh*: Năm 2020, Vinacontrol Quảng Ninh đã vươn lên đứng vị trí thứ ba về tỷ lệ đóng góp trong cơ cấu doanh thu toàn Tập đoàn, sau VNC Hồ Chí Minh và Đà Nẵng, với doanh thu đạt 61,49 tỷ đồng, tăng trưởng 7,35% so với 2019.

Đơn vị tiếp tục thực hiện tốt hoạt động Marketing & Sales theo chương trình của Tập đoàn. Chiến lược tập trung vào các mặt hàng như than, dăm gỗ, máy móc thiết bị, đá vôi... Năm 2020, Đơn vị đã ký và thực hiện được tổng số 131 hợp đồng, trong đó có 42 Hợp đồng lớn có trị giá trên 100 triệu đồng. Doanh thu mang lại từ dịch vụ giám định than cho các nhà máy nhiệt điện chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu của Vinacontrol Quảng Ninh, đạt 29,25 tỷ đồng, đóng góp 47,57% trên tổng doanh thu Đơn vị. Mặt hàng dăm gỗ đứng vị trí thứ hai với doanh thu là 11,5 tỷ đồng, tăng 74% so với năm 2019.

+ *Vinacontrol Đà Nẵng*: Mặc dù bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch Covid 19 và thiên tai tại các địa bàn đảm trách, tuy nhiên năm 2020 Vinacontrol Đà Nẵng vẫn đạt được mức doanh thu cao nhất từ trước đến nay là 63,31 tỷ đồng.

Cơ cấu mặt hàng của Vinacontrol Đà Nẵng tập trung vào các nhóm mặt hàng chính: Dăm gỗ, xăng dầu, máy móc thiết bị, viên nén gỗ, tinh bột sắn, khoáng sản và nguyên vật liệu sản xuất, chiếm tỷ trọng hơn 95% doanh thu toàn Đơn vị. Trong đó dăm gỗ là mặt hàng chủ chốt, với tổng doanh thu là 45,8 tỷ đồng. Năm 2020, Vinacontrol Đà Nẵng có thêm nguồn doanh thu từ dịch vụ cung cấp thuốc và vật tư, thiết bị khử trùng cho các tàu dăm gỗ xuất bán cho khách hàng IWC (4,3 tỷ đồng) và mặt hàng viên nén gỗ (2,5 tỷ đồng), góp phần đưa mức tổng doanh thu của Đơn vị tăng trưởng 6,15% so với năm 2019.

+ *Công ty TNHH Giám định Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh*: Năm 2020, Vinacontrol Hồ Chí Minh đã vượt qua những thách thức, nắm bắt cơ hội và thu được những kết quả khả quan: Doanh thu đạt trên 276,19 tỷ đồng, hoàn thành vượt mức kế hoạch được giao, tăng trưởng 4,67% so với năm 2019.

Trong ngành điều, Vinacontrol Hồ Chí Minh vẫn giữ vững vị thế là đơn vị giám định hàng đầu khi chiếm thị phần lớn nhất ở cả hoạt động giám định điều thô và điều nhân (đạt trên 80 tỷ đồng). Hoạt động giám định than xếp vị trí thứ hai và ghi nhận xu hướng tăng khi thực hiện nhiều gói thầu, hợp tác tốt với các khách hàng lớn như Wel-hunt, Tata, Sucofindo... mang về doanh thu đáng kể.

Do dịch Covid 19 tại Indonesia diễn biến phức tạp, đồng thời có sự cạnh tranh của tổ chức Anydia nên thị phần hoạt động giám định theo ủy thác của KSO bị chia sẻ dẫn tới số lượng yêu cầu giám định giảm 30% và doanh thu giảm 41,74% so với năm 2019, đạt 15 tỷ đồng. Các mặt hàng khác của VNC Hồ Chí Minh đạt được doanh thu ổn định.

+ Công ty CP Chứng nhận và Kiểm định Vinacontrol (Vinacontrol CE): Năm 2020 là một năm kinh doanh thuận lợi của Vinacontrol CE nhờ sự chủ động, tích cực trong việc mở rộng các lĩnh vực, nhóm mặt hàng. Tổng doanh thu Đơn vị đạt 51,73 tỷ đồng, tăng trưởng 12,7% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, doanh thu dịch vụ chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy sản phẩm đạt gần 16 tỷ đồng, đóng góp trên 30% tổng doanh thu của Đơn vị. Tiếp theo là dịch vụ thử nghiệm và kiểm định an toàn với doanh thu lần lượt là 13,8 và 10 tỷ đồng.

+ Công ty CP Tư vấn và Thẩm định môi trường Vinacontrol (Vinacontrol VIECA): Với mục tiêu: bảo vệ và sử dụng hợp lý tài nguyên môi trường theo định hướng phát triển bền vững, hoạt động của Công ty tập trung xoay quanh các vấn đề môi trường với 2 hướng tiếp cận chính: Công nghệ môi trường và Quản lý môi trường. Năm 2020, doanh thu của Vinacontrol VIECA đạt 6,04 tỷ đồng, bằng 77,4% so với cùng kỳ năm trước.

- Năm 2020 diễn ra dịch bệnh Covid 19 phức tạp nhưng cũng chứng kiến sự gắn kết của các Đơn vị toàn Tập đoàn trong nỗ lực vực dậy doanh số và chia sẻ kinh nghiệm, kiến thức chuyên môn: VNC Quảng Ninh phối hợp với VNC Hồ Chí Minh thực hiện dịch vụ giám định hàng hải kết hợp với giám định clinker, giám định than vận chuyển vào phía nam và chứng nhận thức ăn chăn nuôi; VNC Hà Nội kết hợp với VNC Quảng Ninh thực hiện các hợp đồng giám định than; VNC Hải Phòng và VNC Quảng Ninh phối hợp trong việc giám định vôi; Vinacontrol Cert kết hợp với VNC Hà Nội, VNC Quảng Ninh thực hiện các vụ chứng nhận; Công ty CP Thẩm định giá phối hợp với VNC Quảng Ninh thực hiện dịch vụ tại Quảng Ninh; Trung tâm Phân tích và thử nghiệm 1 thực hiện các vụ phân tích mẫu cho các Đơn vị phía Bắc...

- Kết thúc năm, doanh thu thuần cung cấp dịch vụ của toàn Tập đoàn Vinacontrol đạt 578,93 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 46,21 tỷ đồng, lần lượt tăng trưởng 2,78% và 2,73% so với cùng kỳ. Lãi cơ bản trên cổ phiếu tiếp tục được duy trì ở mức ổn định. Công ty đã tạm ứng cổ tức cả năm 2020 là 15%.

II/ Tình hình tài chính:

1. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019	Đơn vị	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1.91	1.70	Lần	MS100/MS310
+ Hệ số thanh toán nhanh TSLĐ-Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1.89	1.66	Lần	MS100-MS140 MS310

2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	32.09	36.46	%	MS300/MS270
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	47.26	57.39	%	MS300/MS410
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Vòng quay hàng tồn kho:			Lần	
<u>Giá vốn hàng bán</u>	137.67	107.58		MS11
Hàng tồn kho bình quân				MS140
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1.64	1.60	Lần	MS10/MS270
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	6.25	6.38	%	MS60/MS10
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	15.09	16.05	%	MS60/MS400
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	10.25	10.20	%	MS60/MS270
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	7.98	7.82	%	MS30/MS10

2. Tình hình tài chính:

Tình hình kinh doanh còn nhiều khó khăn nhưng doanh thu thuần năm 2020 của Vinacontrol vẫn đạt 578,93 tỷ đồng, tăng 2,8% so với năm 2019. Tổng tài sản: 352,85 tỷ đồng tăng so với năm 2019 là 0,17%. Cùng với việc kiểm soát tốt các chi phí đầu vào, góp phần giữ cho các chỉ số khả năng sinh lời: Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE) và Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA) vẫn ổn định, lần lượt là 15,09% và 10,25%. Nguồn vốn đầu tư của các cổ đông vào Vinacontrol luôn được bảo toàn và phát triển. Đời sống của người lao động và môi trường làm việc được cải thiện, người lao động ngày càng thêm gắn bó với Vinacontrol.

Tổng nợ phải trả của Công ty được cấu thành từ nợ ngắn hạn và nợ dài hạn, chủ yếu là nợ ngắn hạn phải trả người lao động. Đồng thời nợ dài hạn năm 2020 giảm 75% so với năm 2019. Phần lớn các khoản công nợ phải thu khách hàng chủ yếu là khoản phải thu ngắn hạn, còn các khoản nợ phải thu quá hạn đã được Vinacontrol tính tuổi nợ và trích lập dự phòng 100% theo đúng quy định.

III/ Những thay đổi về cơ cấu tổ chức, chính sách và quản lý của Vinacontrol năm 2020:

Năm 2020, Tập đoàn đã thực hiện những thay đổi/cải tiến trong các công tác sau:

1. Công tác quản trị/nhân sự:

- Ban hành Bộ bài giảng Giám định viên/Nhân viên mới bao gồm 06 bài giảng nhằm đảm bảo tất cả CBNV đều có một kiến thức, hiểu biết nền tảng, tổng quát về Vinacontrol và các dịch vụ do Vinacontrol cung cấp.

- Ban hành Quy định công nhận/công nhận lại hệ thống giám định viên, đồng thời tiến hành công nhận lại cho 325 giám định viên chính thức.

- Xây dựng đội ngũ nhân sự kế thừa, nhân sự chủ chốt, các giải pháp để đào tạo và phát triển đội ngũ này.

- Chính thức đưa phần mềm quản lý nghiệp vụ bao gồm các module nhân sự, kỹ thuật nghiệp vụ và tài chính vào hoạt động từ 1/10/2020 để phục vụ công tác quản lý.

- Kiện toàn Bộ tài liệu hướng dẫn công tác nhân sự - hành chính, đảm bảo thống nhất cách thức triển khai công tác này trong toàn ngành.

2. Phát triển thị trường:

Trong năm 2020, Vinacontrol tiếp tục duy trì mối quan hệ tốt với các đối tác hiện có trên thế giới. Đồng thời, duy trì hoạt động hợp tác, nhận ủy thác dịch vụ từ các đối tác truyền thống tại Đức, Indonesia đem về nguồn doanh thu 37,56 tỷ đồng.

Tận dụng cơ hội từ dịch bệnh Covid-19, nhiều tổ chức giám định hoặc người mua gặp khó trong việc cử chuyên gia sang Việt Nam để thực hiện hoạt động kiểm hóa, Tập đoàn đã triển khai các chiến dịch truyền thông giới thiệu về năng lực của Vinacontrol và mời hợp tác theo hình thức ủy thác giám định. Bước đầu, Vinacontrol tiếp cận được một số đối tác, khách hàng mới và thực hiện giám định các sản phẩm xuất khẩu từ Việt Nam cho 01 đối tác từ Mỹ và 02 đối tác từ Trung Quốc. Tuy quy mô các dự án này còn khiêm tốn nhưng việc hợp tác cùng các đối tác mới đem lại thêm các cơ hội tiếp cận thêm người bán tại Việt Nam và cập nhật thêm các kiến thức mới về dịch vụ và thị trường.

Tại thị trường trong nước, các đơn vị trong Tập đoàn Vinacontrol tiếp tục đẩy mạnh xây dựng mối quan hệ cùng các cơ quan quản lý, các hiệp hội ngành hàng nhằm hỗ trợ quảng bá thương hiệu Vinacontrol và tìm kiếm cơ hội về doanh thu, như: Cục Quản lý Xuất Nhập Khẩu – Bộ Công thương; Trung tâm Ứng dụng công nghệ thông tin xúc tiến thương mại – Cục Xúc tiến Thương mại – Bộ Công thương; Hải quan các khu vực; Sở Công thương các tỉnh; Phòng Thương mại Công nghiệp Việt Nam; Hiệp hội Điều Việt Nam; Hiệp hội Thép Việt Nam; Hiệp hội Logistics Việt Nam; v.v...

Đón đầu xu hướng chuyển dịch vốn FDI từ Trung Quốc và nước ngoài về Việt Nam, Vinacontrol triển khai các hoạt động truyền thông quảng bá đến các doanh nghiệp FDI đồng thời tiếp cận với các đối tác như Bộ Kế hoạch đầu tư; hãng luật; ngân hàng; nghiên cứu thị trường; xúc tiến thương mại; Ban quản lý Khu công nghiệp; logistics, cơ quan xúc tiến thương mại, phòng Thương mại công nghiệp các nước như Nhật Bản, Hàn Quốc, Mỹ, v.v... tại Việt Nam.

Tập đoàn tích cực tham gia đấu thầu các dự án lớn, với tổng số 41 dự án/gói thầu đã tham gia, tỷ lệ trúng thầu đạt 85,70%, giá trị trúng thầu bằng 150,33% so với cùng kỳ năm trước. Nhờ lợi thế trúng thầu các dự án giám định than cho các NMNĐ lớn, Vinacontrol nhận thêm được chỉ định giám định than nhập khẩu của các nhà cung cấp than trong nước và nước ngoài.

Bên cạnh các hoạt động trực tiếp xúc tiến tiếp cận quảng bá tới khách hàng đối tác, các hoạt động truyền thông tiếp thị ngày càng nhận được sự quan tâm đầu tư từ các đơn vị trong Tập đoàn. Các đơn vị đẩy mạnh đa dạng hóa kênh truyền thông như thông qua fanpage, quảng cáo trên công cụ tìm kiếm, thông qua tờ rơi, ấn phẩm in, báo giấy, tạp chí chuyên ngành, hội thảo, v.v...

3. Duy trì, mở rộng phạm vi hoạt động giám định/chứng nhận đối với các mặt hàng/dịch vụ phục vụ QLNN của các Bộ/ngành:

Vinacontrol tiếp tục duy trì được sự chỉ định của các cơ quan QLNN đối với tổ chức chứng nhận theo PT7 các mặt hàng phân bón, thức ăn chăn nuôi, khí hóa lỏng LPG, thép, giám định phế liệu nhập khẩu, kiểm tra NN về vệ sinh an toàn thực phẩm, giám định máy móc đã qua sử dụng, chứng nhận/giám định sản phẩm dệt may, chứng nhận thiết bị điện/điện tử, phân loại trang thiết bị y tế, khả năng kiểm định bể đóng cố định, kiểm định cân v.v..., theo PT5 các mặt hàng: Dệt may, Phân bón và Thức ăn chăn nuôi. Trong năm 2020, Vinacontrol mở rộng dịch vụ các mặt hàng: chứng nhận thép không gỉ; thép làm cốt bê tông; giám định dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm trong quá trình sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; kiểm định bể trụ đứng, bể trụ ngang có dung tích trên 100m³. VNC Hồ Chí Minh được Tổng cục TCĐLCL cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận thức ăn thủy sản và sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; chứng nhận vật liệu xây dựng. VNC Hà Nội nghiên cứu triển khai loại hình dịch vụ kiểm định trang thiết bị y tế...

4. Nâng cao năng lực, mở rộng thị trường dịch vụ thử nghiệm:

Kế hoạch đầu tư tại các phòng thí nghiệm toàn Tập đoàn tiếp tục được thực hiện và phát huy hiệu quả. Các trang thiết bị được khai thác sử dụng hết công suất đảm bảo giá trị đầu tư kinh doanh và hỗ trợ phát triển dịch vụ. Các mảng thị trường thử nghiệm nổi bật mang lại doanh thu cao gồm mẫu thực phẩm, thức ăn chăn nuôi theo chỉ định (Trung tâm 1,2, Hải Phòng, Đà Nẵng), Phân bón (Trung tâm 2, Hải Phòng), Than (Trung tâm 2, Quảng Ninh)... Một số loại hình mới có triển vọng phát triển tốt gồm: Kiểm tra vệ sinh tại các nhà máy sản xuất thực phẩm, dược phẩm, mỹ phẩm, khí công nghiệp (Trung tâm 2), Hiệu chuẩn và kiểm định (Đà Nẵng). Trong năm 2020, một số loại hình dịch vụ kỹ thuật đã được khai thác tốt: khẩu trang và vật tư y tế phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh, sản phẩm khăn giấy và giấy, dịch vụ kiểm tra phòng sạch, dịch vụ kiểm nghiệm phục vụ công bố, hậu kiểm.

5. Hoạt động đầu tư phát triển:

Tất cả các khoản đầu tư, mua sắm tài sản và thiết bị thử nghiệm của Vinacontrol đều được thực hiện đúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ và các quy định của Điều lệ Công ty. Một số danh mục đầu tư lớn trong năm 2020:

Văn Phòng Tập đoàn:	5,09 tỷ đồng
Vinacontrol Quảng Ninh:	1,33 tỷ đồng
Vinacontrol Tp. HCM:	9,00 tỷ đồng

IV/ Kế hoạch và phương hướng hoạt động năm 2021:

Năm 2021, Ban Tổng Giám đốc đã đặt định hướng “2021 – Đoàn kết, đổi mới, sáng tạo” làm trọng tâm xuyên suốt trong chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Tập đoàn, cụ thể:

1. Công tác thị trường:

- Công tác kinh doanh và chăm sóc khách hàng:

+ Tiếp tục tập trung giữ vững doanh thu đối với các mặt hàng truyền thống; Tích cực tham gia đấu thầu các gói thầu/dự án lớn; Quản lý hiệu quả các dự án đã ký kết với khách hàng/đối tác; Quản lý hiệu quả các dự án ủy thác nước ngoài.

+ Chú trọng công tác chăm sóc khách với mục tiêu lượng khách hàng phục vụ tăng 6% so với cùng kỳ, trong đó số khách hàng mới tăng 5,5% so với 2020. Đẩy mạnh tiếp cận và xúc tiến quan hệ với các khách hàng là Tập đoàn, Tổng công ty, doanh nghiệp lớn.

+ Đầu tư xây dựng và phát triển mạng lưới đối tác, tổ chức giám định đồng nghiệp, các đơn vị cầu nối trung gian cả trong và ngoài nước, giúp gia tăng cơ hội tìm kiếm và tiếp cận khách hàng mục tiêu cho Vinacontrol.

- Công tác truyền thông và quan hệ công chúng:

+ Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động quảng bá cả về số lượng kênh và hình thức truyền thông quảng bá. Đặc biệt, truyền thông điện tử có những tiến bộ và phát triển cả về số lượng và chất lượng, đạt được mục tiêu cụ thể là gia tăng lượng khách hàng liên hệ tư vấn dịch vụ trực tiếp trên các kênh truyền thông bên cạnh việc liên hệ qua hotline.

+ Nội dung truyền thông được tối ưu với hình ảnh trực quan, sinh động; nội dung ngắn gọn, hấp dẫn; sử dụng song ngữ Việt – Anh để tiếp cận rộng rãi khách hàng cả trong và ngoài nước.

+ Tiếp tục duy trì hình thức truyền thông truyền thống thông qua tài liệu giới thiệu; ấn phẩm in; ấn phẩm chuyên ngành; tham dự và xúc tiến quảng bá tại hội nghị, hội thảo, v.v...

+ Hoàn thiện nâng cấp Bộ nhận diện thương hiệu Vinacontrol, tạo hình ảnh thương hiệu ấn tượng và chuyên nghiệp.

- Công tác nghiên cứu và phát triển: Triển khai dự án tái định vị và xây dựng lại hệ thống nhận diện thương hiệu Vinacontrol; Triển khai dự án nghiên cứu, đánh giá đối thủ và mức độ cạnh tranh bằng phương pháp đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh; Nghiên cứu về yếu tố pháp lý trong thương hiệu, nhãn hiệu Vinacontrol và quản lý quyền sử dụng nhãn hiệu Vinacontrol; Nghiên cứu biên soạn Điều khoản cung cấp dịch vụ chung Vinacontrol.

2. Công tác kỹ thuật nghiệp vụ và quản lý hệ thống các phòng thử nghiệm:

- Kỹ thuật nghiệp vụ:

+ Duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng, đảm bảo đáp ứng các yêu cầu của các tiêu chuẩn HTCL tương ứng.

+ Tuân thủ và hướng dẫn thực hiện theo các quy trình quản lý, các quy trình/phương pháp và các văn bản pháp quy của cơ quan quản lý Nhà nước.

+ Thực hiện các biện pháp đảm bảo chất lượng dịch vụ: Cập nhật, nghiên cứu, phổ biến, tuân thủ các văn bản pháp quy, tài liệu, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật; Đảm bảo hiệu lực các quy trình, phương pháp, hướng dẫn giám định (rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung); Tổ chức đào tạo, đào tạo lại nghiệp vụ cơ bản, chuyên sâu, các giải pháp, cách thức thực hiện các dịch vụ mới; Thanh tra, kiểm tra hiện trường, thẩm xét, soát xét hồ sơ, chứng thư, chứng nhận, hợp rút kinh nghiệm, áp dụng biện pháp phòng ngừa.

+ Triển khai thực hiện các dịch vụ mới: Phối hợp với các Đơn vị triển khai các dịch vụ mới đăng ký trong năm 2020: chứng nhận thép không gỉ theo PT7, chứng nhận thép làm cốt bê tông theo PT5 và PT7, kiểm định bề trụ đứng và bề trụ ngang trên 100m³, giám định dụng cụ, vật liệu bao gói thực phẩm, chứng nhận sản phẩm

trồng trọt hữu cơ... và đăng ký các dịch vụ mới: Kiểm định thiết bị y tế, Kiểm định an toàn thang máy, chứng nhận an toàn thực phẩm ...

- Quản lý hệ thống các phòng thử nghiệm:

+ Phát triển thị trường dịch vụ thử nghiệm trên cơ sở khai thác tốt lợi thế khách hàng tại các địa bàn. Đồng thời tăng cường sự kết nối giữa các phòng thí nghiệm trong hệ thống để chuyên nghiệp hơn công tác thử nghiệm, hiệu chuẩn, kiểm định, lấy mẫu phục vụ thí nghiệm và các loại hình dịch vụ của phòng thí nghiệm.

+ Nghiên cứu sáng tạo để triển khai nhiều dịch vụ mới, mở rộng số lượng các chỉ tiêu được công nhận VILAS, mở rộng các lĩnh vực do cơ quan QLNN chỉ định.

3. Quản trị nhân sự:

Với nhiệm vụ trọng tâm: “Xây dựng hình ảnh giám định viên chuyên nghiệp tại Vinacontrol”, Vinacontrol đã đề ra các giải pháp cụ thể sau:

- Bổ sung thêm điều khoản cam kết tuân thủ thực hiện các nghĩa vụ cơ bản của giám định viên trong Hợp đồng lao động khi ký HĐLĐ.

- Tăng cường phối hợp và thống nhất quản lý nhân sự thực hiện dự án giữa Ban Nhân sự Tập đoàn với Phụ trách Nhân sự các Đơn vị và các Phòng/Ban có Giám định viên liên quan; Tập trung quản lý việc tuân thủ Văn hóa Công ty, đạo đức nghề nghiệp của Giám định viên.

- Giám định viên mới phải hoàn thành khóa đào tạo Giám định viên/Nhân viên mới theo các nội dung trong Bộ bài giảng hiện hành.

- Tổ chức thường xuyên các cuộc họp rút kinh nghiệm về chuyên môn/kỹ năng/thái độ làm việc (đạo đức nghề nghiệp) thông qua các hình thức đa dạng và ở các cấp độ khác nhau (cấp phòng, các liên phòng, cấp Đơn vị).

- Tăng cường thanh kiểm tra đột xuất ngoài hiện trường.

- Sử dụng các hình thức phù hợp theo đặc thù của các Đơn vị để lấy ý kiến phản hồi của khách hàng về chất lượng giám định viên sau khi các Hợp đồng lớn/dự án kết thúc.

- Xây dựng các chỉ số KPI để đánh giá hiệu quả công việc của Giám định viên.

4. Quản lý hoạt động tài chính, kế toán:

Ngoài các công tác đang thực hiện và duy trì, trong năm 2021, công tác tài chính kế toán cần thực hiện những cải tiến như sau:

+ Cập nhật và nghiên cứu các chính sách của Nhà nước trong lĩnh vực tài chính kế toán để đảm bảo việc thực hiện đúng và thống nhất tại các Đơn vị trong toàn Tập đoàn, đặc biệt là việc sử dụng hóa đơn điện tử;

+ Sử dụng thành thạo và khai thác tốt phân hệ kế toán của phần mềm quản lý Viettel;

+ Thực hiện việc bổ sung Quỹ đầu tư phát triển nhằm đáp ứng nhu cầu kinh doanh của các Đơn vị và trả nguồn vốn vay.

V/ Các chính sách về đảm bảo sức khỏe, an toàn và môi trường lao động (HSE) tiếp tục được Công ty duy trì thông qua các hình thức/biện pháp:

- Thực hiện Kaizen 5S vệ sinh điều kiện môi trường làm việc/phòng thử nghiệm tại các Đơn vị toàn Công ty.
- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động toàn Công ty.
- Cung cấp trang thiết bị dụng cụ/phương tiện bảo hộ cá nhân tại hiện trường/phòng thử nghiệm, trang bị dụng cụ phòng chống cháy nổ/hỏa hoạn.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Mai Tiến Dũng